

Bản án số: 43/2024/HSST

Ngày: 25 – 10 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Công Linh, Bà Đặng Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh T – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1974 tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: TPD 2, thị trấn A S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành Quy, sinh năm 1942 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1947; Vợ: Trần Thị Bích Th, sinh năm 1978 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Bùi An H, sinh năm 1976. Có mặt.

Địa chỉ: T 30, phường T Ch, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- **Người làm chứng:** Bà Bùi Thị L, sinh năm 1947. Vắng mặt.

Địa chỉ: TPD 2, thị trấn A S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 6 năm 2024, anh Bùi An H đến nhà bà Bùi Thị L rồi gọi Nguyễn Hữu T là con của bà Lý ra ngồi nói chuyện ở bàn trong phòng bếp nhà bà Lý. Trong cuộc nói chuyện, anh H nói với T để bàn về việc giải quyết vấn đề liên quan đến một mảnh đất tại tỉnh Quảng Nam mà T cho anh H mượn để làm nhà kho. Quá trình T và anh H nói chuyện thì xảy ra xảy ra mâu thuẫn, to tiếng cãi vã nhau. T nói anh H là “cha con bày về đây chiếm đất”, sau đó, T lấy một con dao lợ có sẵn trên tủ lạnh trong phòng bếp nhà bà Lý, cầm ở tay phải của T rồi đi lại cửa bếp, khi cách vị trí anh H khoảng 01m thì T vung dao chém anh H một nhát từ trên xuống, anh H đưa tay trái ra phía trước để đỡ thì bị chém trúng vào phần khuỷu cánh tay làm anh H bị thương, máu chảy ra nhiều, anh H bỏ chạy sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa Tâm Anh, thuộc tổ dân phố 4, thị trấn A S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Hậu quả: anh H bị 01 vết thương rách da, chảy máu tại khuỷu tay trái, kích thước 7cm×2cm và gãy vỡ mòm xương khuỷu tay trái. Đến ngày 25 tháng 6 năm 2024, anh H có đơn gửi cơ quan điều tra, công an huyện Anh Sơn trình báo sự việc và đề nghị giám định thương tích, khởi tố điều tra và xử lý hành vi của Nguyễn Hữu T theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh H, ngày 25/6/2024 của Công an huyện Anh Sơn ghi nhận: 01 vết thương rách da, chảy máu tại khuỷu tay trái, kích thước 7cm x 2cm, đã được khâu, xử lý vết thương.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 400/QĐ-CSĐT yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An giám định tỉ lệ tổn hại về sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương đối với anh H.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 371/KLTTCT-TTPY, ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An ra kết luận:

“1. Các kết quả chính: Một sẹo vết thương phần mềm sau khuỷu tay bên trái; vỡ mòm khuỷu bên trái đã điều trị nội khoa. Hiện tại không ảnh hưởng chức năng.

2. Kết luận: “...xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi An H tại thời điểm giám định là: 09%.

- Kết luận khác: Một vết thương sau khuỷu tay bên trái vỡ mòm khuỷu bên trái là do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước.”

***Vật chứng và xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 con dao có chiều dài 40 cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, phần lưỡi dao đã han rỉ, làm bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần to nhất của lưỡi dao có chiều rộng 06cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao có chiều rộng 03cm. Con dao đã qua sử dụng (do bà Nguyễn Thị Lý giao nộp). Hiện con dao, đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Anh Sơn theo quy định của pháp luật.

*** Về trách nhiệm Dân sự:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại anh Bùi An H không yêu cầu bị can bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 41/CT – VKS - AS ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 06 đến 08 tháng tù; Về dân sự: người bị hại không yêu cầu bị cáo pH bồi thường gì nên không xem xét; Bị cáo pH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình

giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ, ngày 23 tháng 6 năm 2024, tại nhà bà Bùi Thị L thuộc TPD 2, thị trấn A S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Hữu T đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao lợ) chém gây thương tích tại khuỷu tay trái của anh Bùi An H với tỷ lệ thương tích được giám định là 09%. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Nguyễn Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc làm ăn mà bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Bùi An H, sau khi anh H bị thương bị cáo không đưa anh H đi cấp cứu, không lời động viên thăm hỏi, điều đó thể hiện bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình là cần thiết đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có cha là ông Nguyễn Thành Quy được nhà nước tặng thưởng “Huân chương chiến sĩ vẻ vang” hạng nhì. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự nên xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh Bùi An H không yêu cầu bị cáo PH bồi thường nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao 01 con dao có chiều dài 40 cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, phần lưỡi dao đã han rỉ, làm

bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần to nhất của lưỡi dao có chiều rộng 06cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao có chiều rộng 03cm mà T dùng để gây thương tích cho anh H là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao có chiều dài 40 cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, phần lưỡi dao đã han rỉ, làm bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần to nhất của lưỡi dao có chiều rộng 06cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao có chiều rộng 03cm. Dao đã cũ và đã qua sử dụng

Vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2024 giữa Công an huyện Anh Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu T pH chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- Công an huyện Anh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Anh Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi

